

Bản án số: **219/2026/HS-PT**
Ngày: 06/05/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hồng

Các Thẩm phán: Bà Quan Thị Ngọc Anh, bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trang - Thư ký TAND thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 06/05/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử trực tuyến phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2026/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026 do có kháng cáo bị cáo Đỗ Hùng N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HS-ST ngày 09/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Đỗ Hùng N; sinh ngày 03/01/2007; số VneID: 001207003290; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã D, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: TDP 9a Phố Ràng, xã B, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 09/12; Con ông: Đỗ Hùng Đ; Con bà: Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 256/2024/HSST ngày 31/8/2024, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm (cũ) xử phạt 20 tháng tù treo, thời gian thử thách 40 tháng về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo bản án số 256/2024/HSST (phạm tội trong thời gian thử thách của án treo)

D chỉ bản số 1635 ngày 31/5/2025 do PC11A - công an thành phố H cung cấp. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 (bị giam theo bản án trước từ ngày 25/01/2024 đến ngày 21/5/2025). Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. (*Có mặt tại phiên tòa*).

Vụ án còn có 12 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2025, fanpage của Công an thành phố H nhận được phản ánh từ công dân sử dụng tài khoản facebook “Đỗ Bảo Q” về việc có nhóm nam thanh niên đuổi đánh nhau trên đoạn đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận thôn L, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội (nay là xã H), gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn tại khu vực xã K, H. Trong số những người tham gia có Đỗ Hùng N đang trong thời

gian thử thách của án treo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã xác minh vụ việc. Kết quả điều tra làm rõ được như sau: Đỗ Duy K và Đỗ Hùng N có mâu thuẫn cãi vã nhau trên mạng xã hội. Tối ngày 22/4/2025, khi K đang ngồi ăn uống cùng một số bạn bè thì N nhắn tin thách thức đánh nhau. K rủ Phạm Quang K1 đi đánh nhau với N cùng K, K1 đồng ý. Sau đó, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng không lắp biển kiểm soát, chở K1 đi đến khu vực khu công nghiệp vừa và nhỏ M, Bắc Từ L. Tại đây, K lấy một thanh kiếm bằng kim loại dài khoảng 70cm tại bụi cỏ ven đường đưa cho K1 cầm rồi tiếp tục đi đến khu vực bãi tập kết rác ở đường X. Nguyễn Đức L1 là bạn của K biết việc K đi giải quyết mâu thuẫn với N nhóm nono nên rủ thêm Hoàng Văn Đ1, Nguyễn Công P, Nguyễn Bá H1 và Hoàng Xuân B đi cùng. Tại đây, K nói chuyện với cả nhóm về việc Đỗ Hùng N thách thức đánh nhau tại khu vực cổng chào H và rủ mọi người cùng đi thì tất cả đều đồng ý đi tìm N để đánh nhau. Cả nhóm đi trên 03 xe mô tô gồm: Đỗ Duy K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng không lắp biển kiểm soát của gia đình K, chở Phạm Quang K1 cầm kiếm. Hoàng Xuân B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen biển kiểm soát 29X3- 460.40 của gia đình Nguyễn Bá H1 chở H1 ngồi giữa và Nguyễn Đức L1 ngồi sau. Hoàng Văn Đ1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu tím than, biển kiểm soát 29X3- 619.85 của gia đình Đ1 chở Nguyễn Công P. Nhóm của K đi ra đường Quốc lộ 32 lên cổng chào Hoài Đ2 không thấy nhóm N thì quay về Nhôn.

Lúc này, nhóm của Đỗ Hùng N gồm có N, Nguyễn Văn Đ3, Đỗ Đức Thiện T, Nguyễn Tiến Nam P1, Nguyễn Hữu P2, Nguyễn Trung H2 đang ngồi uống nước tại thôn L, nhìn thấy nhóm của K thì bỏ chạy. T hô “tý ra cây xăng Đ5”. Cả nhóm hiểu là ra cây xăng tập trung để đi đánh nhau. N chở P1, Đ3 chở P2 về cây xăng chờ Đ5 đứng chờ. T gọi điện cho H2 nói cho H2 về việc bị nhóm của K đuổi đánh và rủ H2 đi đánh nhau. H2 đồng ý và lấy một thanh kiếm giấu trong tủ quần áo của H2 cầm theo. Khi cả nhóm tập trung ở cây xăng Đ5 thì thống nhất sẽ đi tìm nhóm của K để đánh trả thù. P1 nhặt cán chổi bằng inox đưa cho H2, H2 đưa kiếm cho P1, P2 nhặt một viên gạch vỡ ở ven đường cầm theo. Đỗ Hùng N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng không lắp biển số chở Nguyễn Tiến Nam P1 ngồi sau cầm kiếm. Đỗ Đức T1 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade màu đỏ biển số 19H1- 269.24 của gia đình T chở Nguyễn Trung H2 ngồi sau cầm cán chổi bằng inox. Nguyễn Văn Đ3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám, biển số 70L1- 906.25 của gia đình Nguyễn Hữu P2, chở P2 ngồi sau cầm nửa viên gạch. Nhóm của N đi từ cây xăng thôn P rẽ phải vào đường C hướng đi lên Nhôn không gặp nhóm N thì vòng về.

Cùng lúc này nhóm của K đi vòng thứ hai từ Nhôn đến khu vực đèn xanh đèn đỏ gần cổng khu đô thị H- D đang chuẩn bị quay đầu sang đường để đi về hướng cổng chào H thì thấy hai xe của nhóm N đi bên đường (lúc này xe của Đ3 và P2 đang rẽ vào đồ xăng ở cây xăng gần cổng khu đô thị H). Hai bên chửi, thách thức nhau. Nhóm của K quay đầu đi ngược chiều trên phần đường quốc lộ 32 hướng đi trung tâm Hà Nội để đối đầu đánh nhau với nhóm của N. K đi đầu lượn vòng quanh

chửi, đuổi đánh nhau với hai xe máy nhóm của N rồi ngã xe nằm ra đường để chặn, K cầm thanh kiếm chạy bộ đuổi theo nhóm của N. Nhóm của N thấy nhóm của K đông hơn nên bỏ chạy về hướng Nhỏ. Thấy nhóm của N bỏ chạy về hướng Nhỏ thì hai xe của B và Đ1 điều khiển quay đầu đuổi theo, K ném thanh kiếm cho K1 rồi chạy bộ ngược về lấy xe máy chờ K1 đuổi theo. Toàn bộ quá trình đuổi đánh nhau, cả hai nhóm hò hét, quẹt kiếm và cán chổi xuống đường, giơ gạch về phía đối thủ, gây náo loạn khiến những người đi đường hoảng sợ phải dạt vào bên đường hoặc dừng lại chờ hai nhóm đi qua. Nhóm của K đuổi theo nhóm của N về cổng chào H gần Đại học công nghiệp thì mất dấu nên không đuổi theo nữa. Sau đó, tất cả giải tán đi về.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ các vật chứng sau:

Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 (một) thanh kiếm dài 01m bằng kim loại, chuôi màu đen, lưỡi màu trắng, đầu nhọn, có vỏ bằng gỗ màu đen do Nguyễn Trung H2 giao nộp. Đối với thanh kiếm Đỗ Duy K sử dụng: Quá trình điều tra, K khai cất giấu lại thanh kiếm ở bụi cỏ gần khu vực khu công nghiệp vừa và nhỏ N thuộc phường P, quận N, thành phố Hà Nội (nay là phường X, thành phố Hà Nội). Cơ quan điều tra tiến hành rà soát truy tìm tuy nhiên không thu giữ được.

Đối với chiếc cán chổi và viên gạch do Nguyễn Tiến Nam P1 và Nguyễn Hữu P2 sử dụng khi đi đánh nhau, P1 và P2 đã ném bỏ nhưng không nhớ vị trí. Cơ quan điều tra tiến hành rà soát truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải các bị cáo, xác định được vị trí hai nhóm đuổi đánh nhau là khu vực đường Q đoạn thôn L, nơi có mật độ phương tiện tham gia giao thông đông, mặc dù sự việc xảy ra vào buổi tối nhưng vẫn có nhiều người đi đường. Hành vi của các đối tượng đã gây dư luận xấu và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại nơi địa phương xảy ra vụ án, làm ảnh hưởng đến những người tham gia giao thông trên đường.

Đối với các xe mô tô các bị can Đỗ Duy K, Nguyễn Bá H1, Hoàng Văn Đ1, Đỗ Hùng N, Đỗ Đức Thiện T, Nguyễn Hữu P2 sử dụng để đuổi đánh nhau. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình các bị can K, H1, Đ1, N, T, P2 đã thu xe từ các bị can và bán các xe nêu trên. Do không xác định được nhân thân người mua xe nên Cơ quan điều tra không thu giữ được .

Tại bản cáo trạng số 14/CT- VKSKV8 ngày 04/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội truy tố các bị cáo Đỗ Hùng N, Đỗ Duy K, Phạm Quang K1, Đỗ Đức Thiện T, Nguyễn Đức L1, Hoàng Văn Đ1, Nguyễn Bá H1, Nguyễn Trần Nam P3, Nguyễn Trung H2, Hoàng Xuân B, Nguyễn Công P, Nguyễn Hữu P2, Nguyễn Văn Đ3 về tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung “dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2026/HSST ngày 09/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, Thành phố Hà Nội quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Hùng N, Đỗ Duy K, Phạm Quang K1, Đỗ Đức Thiện T, Nguyễn Đức L1, Hoàng Văn Đ1, Nguyễn Bá H1, Nguyễn Trần Nam P3,

Nguyễn Trung H2, Hoàng Xuân B, Nguyễn Công P, Nguyễn Hữu P2, Nguyễn Văn Đ4 tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Đỗ Hùng N 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù theo bản án số 256/2024/HSST ngày 31/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm buộc Đỗ Hùng N phải chấp hành hình phạt chung là 47 (Bốn mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2025. Được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến 27/6/2024 theo bản án số 256/2024/HSST.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Bá H1 25 (Hai mươi lăm) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù theo bản án số 91/2024/HSST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai buộc Nguyễn Bá H1 phải chấp hành hình phạt chung là 43 (Bốn mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2025.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 119; Điều 122 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Nguyễn Đức L1 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù theo bản án số 256/2024/HSST ngày 31/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm buộc Nguyễn Đức L1 phải chấp hành hình phạt chung là 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2025. Được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến ngày 31/8/2024 theo bản án số 256/2024/HSST.

4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đỗ Duy K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 54 (Năm mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Giao Đỗ Duy K cho UBND phường X, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ3 25 (Hai mươi lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

6. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt: Đỗ Đức Thiện T 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

7. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên
Xử phạt: Nguyễn Tiến Nam P1 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Đ3, Đỗ Đức Thiện T, Nguyễn Tiến Nam P1 cho UBND xã D, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

8. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên
Xử phạt: Nguyễn Trung H2 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Giao bị cáo Nguyễn Trung H2 cho UBND xã H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

9. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên
Xử phạt: Nguyễn Hữu P2 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu P2 cho UBND xã S, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

10. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên
Xử phạt: Phạm Quang K1 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Giao bị cáo Phạm Quang K1 cho UBND phường P, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

11. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên
Xử phạt: Hoàng Văn Đ1 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

12. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên
Xử phạt: H (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

13. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt: Nguyễn Công P 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngoài ra Bản án còn T2 về chế định cho hưởng án treo, việc xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/01/2026 bị cáo Đỗ Hùng N kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HSST ngày 09/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, thành phố Hà Nội, đề nghị sửa án sơ thẩm, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo với lý do hình phạt quá nặng đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Hùng N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là quá nặng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng: Bị cáo Đỗ Hùng N nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá toàn bộ tình tiết, nội dung vụ án, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Hùng N: Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Hùng N. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 56, 58,38; Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Hùng N 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù theo bản án số 256/2024/HSST ngày 31/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm buộc Đỗ Hùng N phải chấp hành hình phạt chung là 47 (Bốn mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2025. Được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến 27/6/2024 theo bản án số 256/2024/HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Hùng N đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm về trình tự, thủ tục và thẩm quyền đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ việc Đỗ Duy K và Đỗ Hùng N có mâu thuẫn với nhau nên vào tối ngày 22/4/2025, Đỗ Duy K, Đỗ Hùng N, Phạm Quang K1, Nguyễn Đức L1, Nguyễn Bá H1, Nguyễn Văn Đ3, Nguyễn Tiến Nam P1, Nguyễn Trung H2, Đỗ Đức Thiện T, Nguyễn Hữu P2, Hoàng Xuân B, Hoàng Văn Đ1, Nguyễn Công P đã cầm vũ khí, đi xe máy tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, đi ngược chiều trên phần đường Quốc lộ 32 đoạn đi qua thôn L, xã H, thành phố Hà Nội hướng đi vào trung tâm Hà Nội, gây náo loạn, làm những người đi đường sợ hãi, gây tâm lý lo lắng, bất bình cho người dân sống tại khu vực thôn L.

Với hành vi trên, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Hùng N cùng 12 bị cáo khác về tội "Gây rối trật tự công cộng", tội danh và hình phạt quy định điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, không oan.

[4] Về hình phạt: Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cùng nhiều đồng phạm khác tụ tập đông người mang theo hung khí, sử dụng phương tiện giao thông là xe máy nguồn nguy hiểm cao độ đi với tốc độ cao, lạng lách đánh võng đuổi đánh nhau trên đường, gây mất an toàn, mất trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người phải tham gia giao thông. Bị cáo là nguyên nhân dẫn đến sự việc tội phạm của cả hai nhóm. Nhân thân đã bị kết án về tội cùng loại, phạm tội lần này trong thời gian thử thách của bản án trước cho hưởng án treo. Do vậy, khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Đỗ Hùng N mức án 27 tháng tù là có căn cứ và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại Tòa án cấp phúc thẩm không có tình tiết nào mới và không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đỗ Hùng N.

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự:

I. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Hùng N

II. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HSST ngày 09/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Hùng N** phạm tội **“Gây rối trật tự công cộng”**.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 56, 58, 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Hùng N 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù theo bản án số 256/2024/HSST ngày 31/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm (cũ) , buộc Đỗ Hùng N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 47 (Bốn mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2025. Được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến 27/6/2024 theo bản án số 256/2024/HSST.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục án phí, lệ phí;

Bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HSST ngày 09/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8, thành phố Hà Nội không kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án và VKSND khu vực 8, Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 8, Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hồng